

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 284/2021/HS-ST

Ngày 22 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Anh; bà Nguyễn Thị Bận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 248/2021/TLST-HS ngày 19/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trà Văn T** - Sinh ngày: 04/3/1996, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số A, tổ dân phố B, phường C, thành phố D, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; họ và tên cha: Trà Văn D, sinh năm: 1951; họ và tên mẹ: Trần Thị Tuyết Đ (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/6/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tại Bản án số 214/2014/HS-PT. (Bị cáo được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 19/3/2021 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Đình D - Sinh năm 1997, trú tại: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1974, trú tại: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thái P - Sinh năm 1984, trú tại: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

2. Anh Phan Văn Q - Sinh năm: 1989, trú tại: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

3. Chị Trương Thị L - Sinh năm: 2003 (Người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1972), trú tại: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Đều có mặt)

4. Anh Vũ Trung T - Sinh năm: 2005 (Người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Hồng Đ – Sinh năm: 1977), trú tại: Số nhà T, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/01/2021, Trà Văn T điều khiển xe mô tô biển số K chở các bạn là Trương Thị L (sinh năm 2003, trú tại: Thôn B, xã H, thành phố B) và Vũ Trung T (sinh năm 2005, trú tại: tổ dân phố C, phường K, thành phố B) lưu thông trên đường tỉnh lộ 2 thuộc địa bàn thôn A, xã H, thành phố B hướng về trung tâm thành phố B thì có va chạm với xe ô tô màu trắng biển số A đi cùng chiều do anh Trần Đình D (sinh năm 1997, trú tại: Thôn H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển chở anh Nguyễn Thái P (sinh năm 1984, trú tại: Thôn S, xã B, huyện K) và anh Phan Văn Q (sinh năm 1989, trú tại: Thôn Q, xã E, huyện K) làm xe mô tô của T điều khiển gần rớt xuống ruộng. Do bức tức việc va chạm với xe ô tô do anh D điều khiển nên T dừng xe mô tô lại nhặt 01 viên gạch 04 lỗ ở trên đường, rồi điều khiển xe mô tô biển số K chở L và T1 đuổi theo xe ô tô biển số A. Khi đi đến ngã ba đường G và L, phường E thì T đuổi kịp xe ô tô do anh D điều khiển lúc này cách khoảng 05m, T tay phải điều khiển xe mô tô biển số K, tay trái T cầm gạch ném vào xe ô tô biển số A làm bể kính chắn gió phía sau xe ô tô rồi T bỏ chạy. Do bức tức bị ném bể kính xe ô tô anh D điều khiển xe ô tô đuổi theo T. Khi đến ngã ba đường R và L, thì đuổi kịp xe mô tô của T, anh D ép xe mô tô biển kiểm soát K vào lề đường. T và T1 chạy thoát, còn L bị Dương giữ lại dùng tay tát hai cái vào mặt, P dùng gạch đánh vào

đầu L (L có đội mũ bảo hiểm) và Q dùng tay chân đánh vào mặt, đầu của L gây thương tích. Cùng lúc này lực lượng Công an phường E, thành phố B, đi tuần tra phát hiện đến ngăn chặn, sau đó chuyển giao vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 259/TgT-TTPY ngày 25 tháng 02 năm 2021, của Trung tâm pháp y Sờ Y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Trương Thị L bị vết thương để lại sẹo hơi chéo vùng đỉnh trái, trên chân tóc trán 0,6cm, cách tai trái 8cm, bờ đều gọn, không dính da xung quanh sẹo, kích thước 4cm x 0.5 cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: Tổng trị giá thiệt hại của kính lưng xe ô tô biển số 47A - 374.18, nhãn hiệu: Kia, số loại: CERATO, màu sơn: Trắng, số máy: G4FGLH711212, số khung: 41M6LC201657 bị bể tại thời điểm ngày 11/01/2021, là 4.380.000 đồng, cụ thể:

- Giá trị kính lưng xe ô tô hiệu Kia Cerato đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 11/01/2021 trước khi bị bể là 3.670.000 đồng;

- Chi phí thay thế, công sửa chữa: Keo Silicol đen 110.000 đồng; Tiền công sửa chữa là 600.000 đồng.

Giá trị thay mới 01 kính lưng xe ô tô hiệu Kia Cerato là 3.870.000 đồng;

Tại Cáo trạng số 278/CT-VKS-HS ngày 16/8/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Trà Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trà Văn T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Trà Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều

106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số A cho bà Nguyễn Thị L nhận quản lý sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius FI biển số K. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius FI biển số K là tài sản của Trà Văn T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với viên gạch 04 lỗ Trà Văn T nhặt trên đường là công cụ T dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các vấn đề khác: Đối với hành vi của anh Trần Đình D, Phan Văn Q và Nguyễn Thái P dùng tay, chân và cục gạch 04 lỗ đánh vào vùng mặt, đầu của Trương Thị L, gây thương tích tỷ lệ 02%. Hành vi của anh D, Q và P đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 23/02/2021 bà Nguyễn Thị N (là mẹ của Trương Thị L) và Trương Thị L đã tự nguyện làm đơn bãi nại cho anh Trần Đình D, Phan Văn Q, Nguyễn Thái P và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do vậy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng đối với Trần Đình D, Phan Văn Q và Nguyễn Thái P, về hành vi “xâm hại sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, là phù hợp.

Đối với Trương Thị L và Vũ Trung T, quá trình điều tra xác định: Do bức tức việc cá nhân nên Trà Văn T là người chủ động nhặt cục gạch 04 lỗ ném bẻ kính chắn gió phía sau xe ô tô biển số A. Trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội Trà Văn T không bàn bạc, thỏa thuận với Trương Thị L và Vũ Trung T nên Trương Thị L và Vũ Trung T không đồng phạm cùng với T về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với Trương Thị L và Vũ Trung T, là có căn cứ pháp luật.

Về phần dân sự của vụ án: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

Đề nghị chấp nhận sự tự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trà Văn T với bà Nguyễn Thị L số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trà Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản bị hư hỏng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 21 giờ ngày 11/01/2021, tại ngã ba giao nhau giữa đường L và R, phường E, thành phố B, bị cáo Trà Văn T điều khiển xe mô tô biển số K, cầm 01 cục gạch 04 lỗ ném vào xe ô tô biển số A do anh Trần Đình D đang quản lý sử dụng (Tên chủ sở hữu trên giấy tờ là bà Nguyễn Thị L) làm bể kính chắn gió phía sau gây thiệt hại tài sản trị giá 3.670.000 đồng.

Do đó Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Trà Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Cụ thể:

Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ nhận thức để biết được mọi hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, nhưng chỉ vì những mâu thuẫn khi tham gia giao thông mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Về nhân thân: Ngày 17/6/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, tại Bản án số 214/2014/HS-PT. (Bị cáo được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS)

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo gây thiệt hại về tài sản không lớn; quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi cố ý gây thương tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật nên phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

* Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số A cho bà Nguyễn Thị L nhận quản lý sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius FI biển số K, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius FI biển số K là tài sản của Trà Văn T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với viên gạch 04 lỗ mà bị cáo Trà Văn T nhặt trên đường là công cụ T dùng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

* Về phần dân sự của vụ án: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trà Văn T với bà Nguyễn Thị L số tiền 5.000.000 đồng. Bà L không có yêu cầu bồi thường nào khác.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của anh Trần Đình D, Phan Văn Q và Nguyễn Thái P dùng tay, chân và cục gạch 04 lỗ đánh vào vùng mặt, đầu của Trương Thị L, gây thương tích tỷ lệ 02%. Hành vi của anh D, Q và P đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 23/02/2021 bà Nguyễn Thị N (là mẹ của Trương Thị L) và Trương Thị L đã tự nguyện làm đơn bãi nại cho anh Trần Đình D, Phan Văn Q, Nguyễn Thái P và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do vậy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng đối với Trần Đình D, Phan Văn Q và Nguyễn Thái P, về hành vi “xâm hại sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, là phù hợp.

Đối với Trương Thị L và Vũ Trung T, quá trình điều tra xác định: Do bức tức việc cá nhân nên Trà Văn T là người chủ động nhặt cục gạch 04 lỗ ném bẻ kính chắn gió phía sau xe ô tô biển số A. Trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội Trà Văn T không bàn bạc, thỏa thuận với Trương Thị L và Vũ Trung T nên Trương Thị L và Vũ Trung T không đồng phạm cùng với T về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với Trương Thị L và Vũ Trung T, là có căn cứ pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trà Văn T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo **Trà Văn T** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[2] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự.

- Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số A cho bà Nguyễn Thị L nhận quản lý sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius FI biển số K của bị cáo Trà Văn T.

Tịch thu tiêu hủy viên gạch 04 lỗ là công cụ bị cáo T dùng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/8/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Trà Văn T với bà Nguyễn Thị L số tiền 5.000.000 đồng, các bên đã

bồi thường xong, bà L không yêu cầu bồi thường gì khác.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trà Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Cơ quan THAHS;
- Đương sự;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Mạnh